

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

<b>Tên ngành/ngành:</b>	Công nghệ thông tin (Ứng dụng phần mềm)
<b>Mã ngành/ngành:</b>	6480202
<b>Trình độ đào tạo:</b>	Cao đẳng
<b>Loại hình đào tạo:</b>	Chính quy
<b>Đối tượng tuyển sinh:</b>	Học sinh tốt nghiệp THPT hoặc tương đương
<b>Thời gian đào tạo:</b>	2,5 năm

### 1. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

#### 1.1. Mục tiêu chung

Đào tạo người học có kiến thức thực tế, kiến thức lý thuyết rộng về nghề Công nghệ thông tin (ứng dụng phần mềm); kiến thức cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật và công nghệ thông tin; có kỹ năng nhận thức, kỹ năng thực hành nghề nghiệp và kỹ năng giao tiếp ứng xử cần thiết để giải quyết những công việc hoặc vấn đề phức tạp, làm việc độc lập hoặc theo nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm hướng dẫn tối thiểu, giám sát, đánh giá đối với nhóm thực hiện những nhiệm vụ xác định.

Người học sau khi hoàn thành chương trình đào tạo và được cấp bằng cao đẳng, sẽ đảm nhận được công việc tại các vị trí việc làm đã được đào tạo. Qua thời gian làm việc tích lũy kinh nghiệm có thể đảm nhận công việc, vị trí việc làm cao hơn của nghề.

Ngoài ra, người học có thể tham gia học liên thông lên các trình độ cao hơn hoặc tự học tập nhằm đáp ứng và phát triển nghề nghiệp.

#### 1.2. Mục tiêu cụ thể

*Sau khi tốt nghiệp, người học nghề Công nghệ thông tin có khả năng:*

##### 1.2.1 Kiến thức

- Mô tả được cấu tạo và nguyên tắc hoạt động của máy tính;
- Nêu được khái niệm và cách cài đặt, sử dụng hệ điều hành Windows, các phần mềm tiện ích, các phần mềm ứng dụng như Microsoft Office, quản trị cơ sở dữ liệu, chế bản đồ họa, thiết kế web,...
- Lập được kế hoạch triển khai ứng dụng phần mềm trong doanh nghiệp;
- Nêu được các yêu cầu chất lượng sản phẩm phần mềm và yêu cầu tài liệu hướng dẫn kiểm tra;
- Trình bày được phương pháp kiểm thử và đánh giá chất lượng sử dụng phần mềm ứng dụng;
- Nêu được cách ứng dụng các phần mềm hỗ trợ các hoạt động của một số cơ quan, doanh nghiệp;
- Trình bày được cách thiết kế và quản trị website

##### 1.2.2 Kỹ năng

- Bảo trì, thay thế các bộ phận hư hỏng của máy tính và các thiết bị kèm theo
- Cài đặt và thao tác thành thạo các chức năng của hệ điều hành Windows trên máy tính
- Vận hành an toàn, đúng quy trình kỹ thuật các thiết bị tin học
- Áp dụng đúng các yêu cầu chất lượng sản phẩm phần mềm vào trong việc đánh giá sản phẩm phần mềm
- Cài đặt và vận hành được các phần mềm ứng dụng trên các máy tính và thiết bị tin học

- Phát hiện được các sự cố lỗi phần mềm và báo chính sửa lỗi kịp thời vận hành phần mềm;
- Thiết kế các sản phẩm theo yêu cầu khách hàng dựa trên các phần mềm ứng dụng;
- Thực hiện được các công việc được phân công khi tham gia dự án phát triển phần mềm cho doanh nghiệp;
- Sử dụng thành thạo các phần mềm ứng dụng trong công việc văn phòng;
- Sao lưu và phục hồi dữ liệu;
- Thiết kế và quản trị website;
- Kiểm thử và đánh giá được chất lượng sử dụng phần mềm;
- Thiết kế, chỉnh sửa ảnh và các chương trình đa phương tiện phục vụ hoạt động doanh nghiệp.
- Đọc hiểu và áp dụng được các nội dung trong các tài liệu kỹ thuật về máy tính, thiết bị tin học và phần mềm dụng.
- Sử dụng ngoại ngữ tiếng Anh tương đương trình độ Sơ cấp - bậc 2 tiếng Anh theo Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam (tương thích với bậc A2 trong CEFR).

### 1.3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

Người học tốt nghiệp nghề Công nghệ thông tin (ứng dụng phần mềm) có thể làm việc tại các vị trí công việc:

- Thiết kế, phát triển ứng dụng web
- Tham gia sản xuất các sản phẩm kỹ thuật số
- Thiết kế đồ họa đa phương tiện
- Quản lý hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu trong doanh nghiệp
- Kiểm thử phần mềm
- Tư vấn sử dụng và phát triển các phần mềm ứng dụng trong các doanh nghiệp
- Vận hành và quản lý phòng máy tính trong các doanh nghiệp, cơ quan

## 2. KHỐI LƯỢNG KIẾN THỨC VÀ THỜI GIAN KHÓA HỌC

### 2.1 Khối lượng kiến thức

- Số lượng môn học, mô đun trong chương trình: 23 (kể cả môn học điều kiện)
- Khối lượng, kiến thức kỹ năng toàn khóa học: 2506 giờ (97 tín chỉ). Trong đó:
- + Khối lượng các môn học/mô đun bắt buộc tích lũy: 2367 giờ
- + Khối lượng các môn học, mô đun điều kiện: 139 giờ
- + Khối lượng các môn học, mô đun chung: 446 giờ
- + Khối lượng các môn học, mô đun chuyên môn: 2060 giờ
- + Khối lượng lý thuyết: 660 giờ
- + Khối lượng thực hành, thực tập, thí nghiệm: 1668 giờ
- + Khối lượng kiểm tra, ôn và thi kết thúc môn học, mô đun: 178 giờ

### 2.2 Thời gian khóa học

Khóa học	2,5 năm
<b>Tổng thời gian học tập (tuần)</b>	<b>104</b>
- Thời gian thực học (tuần)	89
- Thời gian kiểm tra kết thúc môn học/mô đun (tuần)	15
<b>Tổng thời gian các hoạt động chung (tuần)</b>	<b>26</b>
- Khai bế giảng, sơ tổng kết và nghỉ hè, nghỉ lễ, tết...	22
- Hoạt động ngoại khóa	2
- Lao động, dự phòng	2

<b>Khóa học</b>	<b>2,5 năm</b>
<b>Tổng cộng (tuần)</b>	<b>130</b>

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

<b>Tên ngành/ngành:</b>	Công nghệ thông tin (ứng dụng phần mềm)
<b>Mã ngành/ngành:</b>	5480202
<b>Trình độ đào tạo:</b>	Trung cấp
<b>Loại hình đào tạo:</b>	Chính quy
<b>Đối tượng tuyển sinh:</b>	Học sinh tốt nghiệp THCS hoặc tương đương
<b>Thời gian đào tạo:</b>	1,5 năm

### 1. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

#### 1.1. Mục tiêu chung

Đào tạo người học có kiến thức thực tế và lý thuyết cần thiết trong phạm vi của nghề Công nghệ thông tin (Ứng dụng phần mềm); kiến thức cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật và công nghệ thông tin; kỹ năng nhận thức, kỹ năng thực hành nghề nghiệp, kỹ năng giao tiếp ứng xử cần thiết để thực hiện các công việc có tính thường xuyên hoặc phức tạp, làm việc độc lập hay theo nhóm trong điều kiện biết trước và có thể thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm, có năng lực hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện công việc đã được định sẵn.

Người học sau khi hoàn thành chương trình đào tạo và được cấp bằng trung cấp, sẽ đảm nhận được công việc tại các vị trí việc làm đã được đào tạo. Qua thời gian làm việc tích lũy kinh nghiệm có thể đảm nhận công việc, vị trí việc làm cao hơn của nghề.

Ngoài ra, người học có thể tham gia học liên thông lên các trình độ cao hơn hoặc tự học tập nhằm đáp ứng và phát triển nghề nghiệp.

#### 1.2. Mục tiêu cụ thể

*Sau khi tốt nghiệp, người học nghề Công nghệ thông tin có khả năng:*

##### 1.2.1 Kiến thức

- Mô tả được cấu tạo và nguyên tắc hoạt động của máy tính;
- Nêu được khái niệm và cách cài đặt, sử dụng hệ điều hành Windows, các phần mềm tiện ích, các phần mềm ứng dụng như Microsoft Office, quản trị cơ sở dữ liệu, chế bản đồ họa, thiết kế web,...
- Lập được kế hoạch triển khai ứng dụng phần mềm trong doanh nghiệp;
- Nêu được cách ứng dụng các phần mềm hỗ trợ các hoạt động của một số cơ quan, doanh nghiệp;
- Phân tích được hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu;
- Lập kế hoạch sao lưu, phục hồi dữ liệu, hệ thống mạng máy tính;
- Xác định được quy trình xử lý dữ liệu.

##### 1.2.2 Kỹ năng

- Bảo trì, thay thế các bộ phận hư hỏng của máy tính và các thiết bị kèm theo
- Cài đặt và thao tác thành thạo các chức năng của hệ điều hành Windows trên máy tính
- Vận hành an toàn, đúng quy trình kỹ thuật các thiết bị tin học
- Cài đặt và vận hành được các phần mềm ứng dụng trên các máy tính và thiết bị tin học
- Phát hiện được các sự cố lỗi phần mềm và báo chính sửa lỗi kịp thời vận hành phần mềm;
- Thiết kế được các sản phẩm đồ họa theo yêu cầu khách hàng dựa trên phần mềm

Photoshop;

- Xây dựng được các trang web tĩnh trên nền tảng HTML, CSS và Javascript.
- Thực hiện được các công việc được phân công khi tham gia dự án phát triển phần mềm cho doanh nghiệp;
- Sử dụng thành thạo các phần mềm ứng dụng MS office trong công việc văn phòng;
- Thực hiện được các biện pháp vệ sinh công nghiệp, cháy, nổ, chập điện, an toàn lao động;
- Sao lưu, phục hồi được dữ liệu đảm bảo tính sẵn sàng của hệ thống;
- Thiết kế và quản trị website;
- Thiết kế, chỉnh sửa ảnh và các chương trình đa phương tiện phục vụ hoạt động doanh nghiệp.
- Sử dụng ngoại ngữ tiếng Anh tương đương trình độ Sơ cấp - bậc 1 tiếng Anh theo Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam (tương thích với bậc A1 trong CEFR).

### 1.3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

Người học tốt nghiệp nghề Công nghệ thông tin (ứng dụng phần mềm) có thể làm việc tại các vị trí công việc:

- Thiết kế, phát triển ứng dụng web tĩnh
- Thiết kế đồ họa đa phương tiện
- Quản lý hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu trong doanh nghiệp
- Tư vấn sử dụng và phát triển các phần mềm ứng dụng trong các doanh nghiệp
- Vận hành và quản lý phòng máy tính trong các doanh nghiệp, cơ quan

Ngoài ra, người học có thể tự tạo việc làm trong lĩnh vực công nghệ thông tin theo năng lực của bản thân.

## 2. KHỐI LƯỢNG KIẾN THỨC VÀ THỜI GIAN KHÓA HỌC

### 2.1 Khối lượng kiến thức

- Số lượng môn học, mô đun trong chương trình: 16 (kể cả môn học điều kiện)
- Khối lượng, kiến thức kỹ năng toàn khóa học: 1502 giờ (56 tín chỉ). Trong đó:
  - + Khối lượng các môn học, mô đun bắt buộc tích lũy: 1423 giờ
  - + Khối lượng các môn học, mô đun điều kiện: 79 giờ
  - + Khối lượng các môn học, mô đun chung: 306 giờ
  - + Khối lượng các môn học, mô đun chuyên môn: 1196 giờ
  - + Khối lượng lý thuyết: 342 giờ
  - + Khối lượng thực hành, thực tập, thí nghiệm: 1050 giờ
  - + Khối lượng kiểm tra, ôn và thi kết thúc môn học, mô đun: 110 giờ

### 2.2 Thời gian khóa học

Khóa học	1,5 năm
<b>Tổng thời gian học tập (tuần)</b>	<b>65</b>
- Thời gian thực học (tuần)	56
- Thời gian ôn, thi kết thúc môn học, mô đun (tuần)	9
<b>Tổng thời gian các hoạt động chung (tuần)</b>	<b>13</b>
- Khai bết giảng, sơ tổng kết và nghỉ hè, nghỉ lễ, tết...	11
- Hoạt động ngoại khóa	1
- Lao động, dự phòng, ...	1
<b>Tổng cộng (tuần)</b>	<b>78</b>

